

Số: /BC-STP

Tây Ninh, ngày 09 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO
Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng,
chống tham nhũng năm 2018

Thực hiện Quyết định số 1863/QĐ-STP ngày 14/12/2017 của Sở Tư pháp về việc phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2018; chế độ thông tin báo cáo về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; căn cứ kết quả thực hiện công tác của đơn vị, Sở Tư pháp báo cáo tình hình công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2018 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THANH TRA

1. Thanh tra hành chính

- a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:
- Tổng số cuộc thanh tra: 01 cuộc.
 - Về hình thức: Theo kế hoạch công tác thanh tra năm 2018.
 - Về tiến độ: Thực hiện đúng theo kế hoạch. Trong năm 2018, theo kế hoạch Sở Tư pháp chỉ thực hiện 01 cuộc thanh tra hành chính; kết quả: Đã thực hiện trong tháng 6, kết thúc trong tháng 7/2018.

b) Kết luận thanh tra:

- Phát hiện vi phạm: Số đơn vị được thanh tra: 02 đơn vị.
- Những vi phạm chủ yếu qua thanh tra:
 - + Sai sót kỹ thuật trong nghiệp vụ (không ảnh hưởng đến tính pháp lý của hợp đồng giao dịch).
 - + Công chức, viên chức, người lao động không đeo bảng tên trong giờ làm việc theo quy định.
 - + Thực hiện việc thu phí chưa đúng quy định (có 01 trường hợp thu phí thấp hơn quy định).
- Kiến nghị xử lý vi phạm: Đề nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 01 tập thể đơn vị về thực hiện theo nội quy, quy chế của cơ quan.
- Số tiền thu hồi, xử lý trong quá trình thanh tra: Không có.

2. Thanh tra chuyên ngành

- a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:
- Tổng số cuộc thanh tra đã thực hiện: 04 cuộc (năm 2017 chuyển sang 01 cuộc)
 - Số đối tượng được thanh tra: 10 tổ chức.
 - Ban hành 03 kết luận thanh tra với 07 tổ chức, 01 cuộc thanh tra trong năm 2017 chuyển sang không ban hành kết luận. Lý do: 01 doanh nghiệp đấu giá tài

sản không hoạt động đang làm thủ tục giải thể, 01 doanh nghiệp không có ký hợp đồng đấu giá tài sản nên không có hồ sơ để thanh tra.

- Những lĩnh vực thanh tra chủ yếu: Thanh tra chuyên ngành về hoạt động đấu giá tài sản, hoạt động luật sư và hoạt động công chứng.

b) Kết quả thanh tra:

- Số cá nhân tổ chức, vi phạm: 07 tổ chức.

- Nội dung các vi phạm chủ yếu qua thanh tra như sau:

+ Về lĩnh vực đấu giá tài sản:

* Hợp đồng bán đấu giá tài sản thiếu điều, khoản về thỏa thuận giữa người có tài sản và tổ chức bán đấu giá tài sản về các trường hợp không trả tiền đặt trước;

* Không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho đấu giá viên tại công ty.

+ Về lĩnh vực công chứng:

* Lưu trữ hồ sơ chưa khoa học, gây khó khăn trong việc sao lục khi cần đến.

* Việc ghi tên loại công chứng trong Sổ công chứng hợp đồng giao dịch chưa thống nhất cần ghi đúng theo tên hợp đồng, giao dịch đã công chứng.

* Tờ cam kết hàng thừa kế do UBND cấp xã chứng thực chữ ký là không đúng theo quy định.

* Việc khai tử do UBND cấp xã xác nhận hoặc chứng thực chữ ký là chưa đúng theo quy định pháp luật về hộ tịch.

* Tên loại văn bản công chứng không ghi đúng theo quy định.

* Công chứng một số hợp đồng, giao dịch còn chưa phù hợp trình tự và thủ tục theo quy định của Luật công chứng.

+ Về lĩnh vực luật sư: Không mở Sổ theo dõi việc tham gia tố tụng trong vụ án hình sự theo yêu cầu của cơ quan tố tụng/thực hiện trợ giúp pháp lý miễn phí và Sổ theo dõi hợp đồng dịch vụ pháp lý/phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý.

- Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Không có.

3. Kiểm tra chuyên ngành

a) Việc triển khai các cuộc kiểm tra:

- Tổng số cuộc kiểm tra đã thực hiện: 02 cuộc

- Số đối tượng được kiểm tra: 14 đối tượng.

- Những lĩnh vực kiểm tra: Kiểm tra chuyên ngành về tổ chức và hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, doanh nghiệp đấu giá tài sản và tổ chức hành nghề công chứng.

b) Kết quả kiểm tra:

- Ban hành kết luận kiểm tra đối với 06 Văn phòng luật sư;

- Ban hành kết luận đối với 08 tổ chức hành nghề công chứng.

- Số cá nhân tổ chức, vi phạm: 14 tổ chức, trong đó có 03 tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính.

4. Thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra

Các tổ chức có vi phạm đã thực hiện việc báo cáo khắc phục theo các kết luận thanh tra, kiểm tra của Sở Tư pháp.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân: Đơn vị đã phân công Thanh tra Sở tiếp công dân thường xuyên và Giám đốc Sở tiếp công dân theo định kỳ với kết quả như sau:

- Thanh tra Sở: 11 lượt/ 11 người.

- Lãnh đạo Sở:

- + Tiếp định kỳ: Hàng tháng trực tiếp công dân mỗi tháng 01 lần. Kết quả: Không có công dân đến liên hệ.

- + Tiếp đột xuất: 01 lượt/01 người. Nội dung tiếp công dân: Đề nghị Sở Tư pháp rút công văn ngăn chặn giao dịch tài sản.

b) Nội dung tiếp công dân: Công dân đến hỏi về trình tự thủ tục thu hồi giấy xác nhận độc thân, phản ánh việc UBND xã không cấp giấy chứng tử, điều chỉnh giấy khai sinh so với giấy tờ gốc, hỏi về thủ tục xác nhận độc thân...

c) Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân: Không có.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

a) Tiếp nhận: Đơn vị đã tiếp nhận 39 đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

b) Phân loại đơn:

- Đơn khiếu nại: 14 đơn.

- Đơn tố cáo: 14 đơn.

- Kiến nghị, phản ánh: 11 đơn.

c) Kết quả xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo nhận được:

- 11 đơn khiếu nại: Hướng dẫn liên hệ cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết và 03 đơn khiếu nại xếp lưu đơn.

- 08 kiến nghị, phản ánh: Hướng dẫn liên hệ cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết và 03 đơn kiến nghị, phản ánh xếp lưu đơn.

- 14 đơn tố cáo: Trong đó:

- + 02 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết: 01 đơn đã ban hành kết luận giải quyết tố cáo và thông báo giải quyết tố cáo; 01 đơn tố cáo về vụ việc mà nội dung và những thông tin người tố cáo cung cấp không có cơ sở để xác định người vi phạm, hành vi vi phạm pháp luật". Vì vậy, Sở Tư pháp đã thông báo không thụ lý giải quyết.

- + 12 đơn không thuộc thẩm quyền nên đơn vị chuyển và hướng dẫn công dân liên hệ cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết.

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

a) Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền:

- Tổng số: Không có.

- Kết quả giải quyết: Không có.

- Việc thi hành kết luận, quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật: Không có.

- Kết quả thực hiện kết luận, quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật: Không có.

b) Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền:

- Tổng số: 01 đơn.

- Kết quả giải quyết: Nội dung tố cáo có nội dung đúng, đúng một phần và nội dung tố cáo sai. Đơn vị xử lý như sau:

+ Nội dung tố cáo đúng, đơn vị sẽ thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính đối với nội dung tố cáo đúng;

+ Nội dung tố cáo sai, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người tố cáo và người bị tố cáo nên đơn vị không xử lý đối với người tố cáo.

+ Nội dung tố cáo đúng một phần, đơn vị đề nghị người tố cáo khởi kiện Tòa án để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người tố cáo.

- Việc thi hành quyết định giải quyết tố cáo: Số quyết định phải tổ chức thực hiện và thực hiện xong là 01 quyết định.

- Kết quả thực hiện giải quyết tố cáo: Thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính.

4. Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phát sinh, các vụ việc, tố cáo phức tạp, các vụ việc tồn đọng được cơ quan thẩm quyền giao: Không có.

5. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Thực hiện 01 cuộc thanh tra tại 02 đơn vị trực thuộc Sở, nội dung lồng ghép vào nội dung thanh tra hành chính.

6. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo:

Việc tuyên truyền phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo được thực hiện trong các buổi sinh hoạt sáng thứ Hai hàng tuần.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN) trong phạm vi trách nhiệm của đơn vị

a) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Đơn vị thường xuyên triển khai các chủ trương, chính sách, Nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng và tình hình thực hiện pháp luật về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo vào các buổi sinh hoạt sáng thứ Hai hàng tuần.

b) Các kết quả khác đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc Luật PCTN, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành; Công ước của Liên hiệp quốc về chống tham nhũng; Kế hoạch số 65-KH/TU ngày 20/8/2012 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành TW Đảng (khóa XI) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba của Ban Chấp hành TW Đảng (khóa X) về “Tăng cường sự lãnh đạo Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí”; Kế hoạch số 1816/KH-UBND ngày 04/9/2012 của UBND tỉnh về việc thực

hiện Chiến lược Quốc gia về phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 05/01/2018 của UBND tỉnh về công tác PCTN năm 2018.

- Tổ chức quán triệt Công văn số 554-CV/TU ngày 04/4/2018 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ và Công văn số 122/TTr-NV4 ngày 24/4/2018 của Thanh tra tỉnh về việc tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm phòng, chống tham nhũng.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan

- Đơn vị đã đẩy mạnh việc công khai, minh bạch trong hoạt động của Sở và chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở nghiêm túc thực hiện nguyên tắc, nội dung và hình thức công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, gắn với cải cách thủ tục hành chính, triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI).

- Tổ chức niêm yết công khai, minh bạch các thủ tục hành chính tại đơn vị.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức tiêu chuẩn

- Xây dựng thực hiện theo nguyên tắc công khai, dân chủ và đúng theo quy định pháp luật, đảm bảo cho cơ quan hoạt động hiệu quả.

- Việc rà soát bổ sung, sửa đổi, ban hành mới các quy chế, chế độ có sự kết hợp chặt chẽ giữa lãnh đạo cơ quan và tổ chức đoàn thể giúp công tác quản lý, điều hành được thống nhất, đồng thuận, đoàn kết trong hoạt động của cơ quan. Sử dụng ngân sách, tài sản của nhà nước đúng mục đích, có hiệu quả và tiết kiệm; đồng thời gắn với việc đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia giám sát việc quản lý và sử dụng kinh phí, tài sản công, hạn chế tình trạng lãng phí.

- Qua công tác kiểm tra nội bộ, chưa phát hiện hành vi vi phạm về việc sử dụng tài chính, tài sản nhà nước sai quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được đơn vị ban hành.

- Đơn vị đã sửa đổi bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ, ban hành quy chế quản lý và mua sắm tài sản công.

c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà

- Đơn vị đã tổ chức triển khai, quán triệt cho cán bộ, công chức của cơ quan trong các cuộc họp định kỳ, họp cán bộ chủ chốt. Đến thời điểm báo cáo, đơn vị đã rà soát, kết quả không có trường hợp cán bộ, công chức nào tặng quà, nhận quà.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

- Đơn vị tiếp tục thực hiện theo Nội quy, quy tắc do cơ quan đã ban hành.

- Cùng với cải cách hành chính, việc thực hiện nghiêm túc các quy định theo Quy chế văn hóa công sở, chuẩn mực đạo đức của công chức, đảng viên tại cơ quan đã tạo thuận lợi, hài lòng cho các tổ chức, cá nhân khi đến yêu cầu giải quyết công việc.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Đơn vị đã thực hiện việc minh bạch tài sản và thu nhập hoàn thành trong quý I năm 2018. Kết quả: Không phát hiện trường hợp nào kê khai không đúng và không có đơn khiếu nại, tố cáo đối với các bản kê khai minh bạch tài sản.

g) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình phụ trách, quản lý

Trong năm 2018, đơn vị chưa phát hiện trường hợp tham nhũng nào tại cơ quan. Bản thân Ban Giám đốc Sở đưa ra nhiều giải pháp về quản lý nhằm ngăn chặn kịp thời và thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị.

h) Việc thực hiện cải cách hành chính

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3180/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 26/12/2017 Về việc danh mục bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngành tư pháp tỉnh Tây Ninh. Đang thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công là 83 TTHC và để lại Sở Tư pháp 43 TTHC.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2157/QĐ-UBND tỉnh ngày 29/8/2018 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tư pháp tỉnh Tây Ninh

- Trình UBND tỉnh thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính của ngành Tư pháp thực hiện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

i) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan

Đơn vị đang áp dụng các phần mềm vào trong các lĩnh vực như hộ tịch, lý lịch tư pháp, tổ chức, kế toán, hệ thống văn phòng điện tử (eOffice)...việc thực hiện các phần mềm này dần đi vào ổn định và phát huy hiệu quả; tăng cường cập nhật thông tin và nâng cao chất lượng, hiệu quả công thông tin điện tử của đơn vị, nhằm đáp ứng nhu cầu tìm hiểu văn bản pháp luật, các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngành Tư pháp.

k) Việc chuyển đổi phương thức thanh toán trả lương qua tài khoản

Đơn vị đã thực hiện việc trả lương qua tài khoản cho 100% cán bộ, công chức nhận lương qua thẻ ATM.

l) Các nội dung khác đã thực hiện nhằm phòng ngừa tham nhũng: Không có.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

- Trong năm 2018, đơn vị chưa phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng nào. Ngoài ra không có cá nhân vụ lợi trong công tác tại Sở, không có trường hợp sách nhiễu, gây phiền hà cho người dân đến liên hệ và không phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Công tác tiếp nhận đơn khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo đạt hiệu quả cao có tác dụng tích cực trong công tác phòng, ngừa tham nhũng.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Đơn vị đã ban hành Kế hoạch số 144/KH-STP ngày 15/01/2018 của Sở Tư pháp về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018, trên cơ sở của Kế hoạch và Quyết định phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2018, đơn vị đã tiến hành thanh tra việc thực hiện các quyết định về phòng, chống tham nhũng tại 02 đơn vị trực thuộc Sở, nội dung này được lồng ghép trong cuộc thanh tra hành chính.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, đề nghị của công dân theo quy định; phối hợp với các cơ quan, đơn vị giải quyết đơn được Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao.

- Tiến hành thanh tra, kiểm tra về một số lĩnh vực công tác tư pháp thuộc phạm vi quản lý của đơn vị. Tập trung giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo đảm bảo chính xác, đúng pháp luật.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn và đơn vị thuộc Sở nghiêm chỉnh thực hiện tốt các quy định về phòng, chống tham nhũng; tiếp tục rà soát các lĩnh vực hoạt động trong Ngành để thực hiện việc công khai, minh bạch hiệu quả, đúng quy định.

- Ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2019 có trọng tâm, trọng điểm đạt yêu cầu kế hoạch đề ra.

- Tăng cường các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cơ quan; tập trung tuyên truyền những nội dung về công tác phòng, chống tham nhũng được nêu trong Nghị quyết của Đảng; Luật phòng, chống tham nhũng.

V. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT: Không có.

Trên đây là báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019 của Sở Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Thanh tra BTP (b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (b/c);
- Thanh tra tỉnh;
- Ban GĐ;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**